| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THẠNH TRỊ**<br>**TỈNH SÓC TRĂNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 16/2019/HS-ST
Ngày 18-11-2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH TRỊ, TỈNH SÓC TRĂNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hoàng Nam.

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Ông Ngô Hoàng Hiệp - Phó Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở xã Châu Hưng, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

- Ông Võ Tấn Nga - Cán bộ hưu trí.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thành Nghiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:*** Bà Huỳnh Hồng Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Huỳnh Ph, sinh ngày 14/5/2002 tại thị xã Ngã N, tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: Ấp Long Th, xã Tân L, thị xã Ngã N, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Thợ trang điểm; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn E và bà Đoàn Thu P; Vợ và con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không có án tích; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/10/2019 đến nay (bị cáo có mặt).

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo:*

1/ Ông Huỳnh Văn E, sinh năm 1964 (cha ruột bị cáo – vắng mặt);

2/ Bà Đoàn Thu P, sinh năm 1962 (mẹ ruột bị cáo – có mặt);

Cùng trú ấp Long Th, xã Tân L, thị xã Ngã N, tỉnh Sóc Trăng.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Phạm Minh Th - Luật sư, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, Sở tư pháp tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

*Bị hại:* Chùa Lộc M – thuộc cơ sở của Giáo hội phật giáo Việt Nam.

Địa chỉ: Ấp Xa M 2, thị trấn Phú L, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người đại diện theo pháp luật:* Bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1966 (Pháp

danh: Sư cô Thích nữ Phương M – vắng mặt).

Trú ấp Xa M 2, thị trấn Phú L, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của bà Phước:* Ông Nguyễn Bình T, sinh năm 1969 (có mặt).

Trú ấp X, thị trấn Phú L, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

Theo văn bản ủy quyền được chứng thực ngày 10/10/2019.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Đoàn Hữu Ngh, sinh năm 1967 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Y, thị trấn Phú L, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

*Người làm chứng:*

1/ Bà Nguyễn Thị Xuân Tr, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Địa chỉ: Cửa hàng điện thoại di động K, số M Trần P, phường L, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc Liêu.

2/ Ông Nguyễn Phát Đ, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Trú đường Cao Văn L, khóm Nhà M, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc Liêu.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/8/2019, tại chùa Lộc M, ấp Xa M 2, thị trấn Phú L, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng có tổ chức Lễ Vu Lan, bị cáo Huỳnh Ph đến chùa để làm công quả. Tại đây bị cáo thấy bà Nguyễn Thị P là Trụ trì của chùa nhiều lần đi vào phòng ngủ lấy tiền bên trong túi vải màu xám treo trên vách tường để mua đồ. Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 25/8/2019, lợi dụng lúc bà P không có trong phòng, bị cáo đi vào phòng của bà P để trộm cắp tài sản. Khi vào phòng bị cáo lục túi vải của bà P treo trên vách tường thì thấy một bao lì xì màu đỏ bên trong có nhiều ngoại tệ gồm: 1.500 dollars Mỹ, 750 dollars Australia, 100 cent dollar Canada và 1.000 Tân Đài tệ, bị cáo lấy bao lì xì nhét vào lưng quần phía trước bụng rồi đi ra ngoài tiếp tục làm công quả. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày bị cáo đến tiệm vàng Đức H I tại ấp X, thị trấn Phú L, Thạnh Trị, Sóc Trăng để cầm cố 1.500 dollars Mỹ đổi lấy số tiền Việt Nam 34.680.000 đồng. Sau đó bị cáo điều khiển xe đến cửa hàng điện thoại K, đường Trần P, Phường L, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L để mua 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS MAX, màu Gold và 01 đồng hồ đeo tay Apple Watch S3, tổng cộng 33.800.000 đồng. Đến sáng ngày 26/8/2019 bà P kiểm tra túi vải thì phát hiện bị mất tiền, lúc này có Nguyễn Phát Đ là bạn của Ph cùng làm công quả chung gọi điện thoại hỏi Ph có trộm tiền của bà P không, thì Ph thừa nhận và đem toàn bộ số ngoại tệ còn lại cùng điện thoại và đồng hồ đã mua trả lại cho bà P, sau đó bị cáo đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Thạnh Trị đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Tại Kết luận giám định số 4066/C09B ngày 23/9/2019 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận số ngoại tệ thu giữ từ bị cáo là

tiền thật và tại Bản kết luận định giá số 10/HĐĐGTTHS ngày 18/10/2019 của Hội đồng định giá huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng kết luận: Tiền Mỹ (USD): Giá 01 đô la Mỹ bằng 23.140 đồng Việt Nam; 1.500 đô la Mỹ có giá 34.710.000 đồng. Tiền Úc (AUD): Giá 01 đô la Úc bằng 14.190 đồng Việt Nam; 750 đô la Úc có giá 10.642.500 đồng. Tiền Canada (CAD): Giá 01 đô la Canada bằng 16.030 đồng Việt Nam; 100 đô la Canada có giá 1.603.000 đồng. Tiền Đài Loan (TWD): Giá 01 Tân Đài tệ bằng 746 đồng Việt Nam; 1.000 Tân Đài tệ có giá 746.000 đồng. Tổng giá trị quy đổi ra tiền Việt Nam là: 47.701.500 đồng.

Bản Cáo trạng số 17/CT-VKSTT ngày 29/10/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Trị truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, phân tích, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ph phạm tội: "Trộm cắp tài sản". Đề nghị áp dụng điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo, xử phạt bị cáo mức án từ 06 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách từ 01 năm đến 02 năm. Về trách nhiệm dân sự không xem xét, do bị hại không yêu cầu, vật chứng giao trả cho bị hại.

Luật sư bào chữa cho bị cáo thống nhất quan điểm truy tố về tội danh, áp dụng pháp luật, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị và đề nghị Tòa án xem xét cho bị cáo Ph được hưởng án treo.

*Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Ph đã khai nhận:* Vào ngày 25/8/2019, khi bà P không có trong phòng, bị cáo có lấy tài sản của bà P Trụ trì chùa Lộc M ngoại tệ gồm: 1.500 dollars Mỹ, 750 dollars Australia, 100 cent dollar Canada và 1.000 Tân Đài tệ, bị cáo đến tiệm vàng Đức H cầm cố 1.500 dollars Mỹ đổi lấy tiền Việt Nam 34.680.000 đồng. Sau đó bị cáo đến cửa hàng điện thoại K, đường Trần P, Phường L, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L để mua 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS MAX, màu Gold và 01 đồng hồ đeo tay Apple Watch S3, tổng cộng 33.800.000 đồng, còn lại 880.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, đối với tài sản đã mua đồng ý trả lại cho bị hại.

*Tại phiên tòa ông Nguyễn Bình T đại diện bị hại trình bày:* Vào ngày 25/8/2019 Chùa Lộc M có bị mất tài sản gồm: 1.500 dollars Mỹ, 750 dollars Australia, 100 cent dollar Canada và 1.000 Tân Đài tệ, sau đó bị hại có nhận lại 750 dollars Australia, 100 cent dollar Canada và 1.000 Tân Đài tệ và bị cáo có khắc phục cho bị hại số tiền 2.000.000 đồng, về trách nhiệm dân sự bị hại không yêu cầu, nhưng đồng ý nhận lại các tài sản mà bị cáo đã dùng tiền trộm được để mua các tài sản gồm một điện thoại di động và một đồng hồ đeo tay cùng số tiền 880.000 đồng, về hình phạt yêu cầu xử lý bị cáo theo pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan Điều tra và cơ quan Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Người đại diện hợp pháp của bị cáo ông Huỳnh Văn E; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đoàn Hữu Ngh; người làm chứng bà Nguyễn Thị Xuân Tr, ông Nguyễn Phát Đ đều vắng mặt, xét việc vắng mặt không cản trở việc xét xử, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử.

[3] Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo Ph đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ cơ sở xác định vào khoảng 12 giờ ngày 25/8/2019, tại Chùa Lộc M, ấp Xa M 2, thị trấn Phú L, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo Ph đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại Chùa Lộc M do bà Nguyễn Thị P làm Trụ trì số ngoại tệ gồm: 1.500 dollars Mỹ, 750 dollars Australia, 100 cent dollar Canada và 1.000 Tân Đài tệ có giá trị quy ra tiền Việt Nam tương đương 47.701.500 đồng.

[4] Thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo 17 tuổi 03 tháng 10 ngày, căn cứ khoản 1 Điều 12 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định: *"Người từ đủ 16 tuổi trở lên phải chịu trách nhiệm hình sự về mọi tội phạm, trừ những tội phạm mà Bộ luật này có quy định khác"*. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có tiền nên bị cáo đã thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Xét tính chất vụ án ít nghiêm trọng, nhưng bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ. Vì vậy cần áp dụng một hình phạt tương xứng để giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, đầu thú. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại. Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

[7] Thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi có

nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 90, Điều 91, Điều 98, Điều 101 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo nhằm giáo dục, giúp đỡ bị cáo tự cải tạo, sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội và thể hiện tính nhân đạo và khoan hồng của pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động màu vàng – đen, bên trên có in chữ "iphone" đã qua sử dụng, trạng thái tắt nguồn; 01 đồng hồ đeo tay màu đen, phía mặt sau có in dòng chữ "watch. Series 3.42mm" đã qua sử dụng, trong trạng thái tắt nguồn; 01 Adapter hiệu Apple màu trắng, 01 dây cáp có 01 đầu USB, 01 đầu Lightning màu trắng; 01 Adapter hiệu Microcom màu trắng, 01 dây cáp sạc đồng hồ thông minh Apple Watch Series 3 màu trắng và số tiền 880.000 đồng. Xét thấy, đây là tài sản bị cáo dùng số tiền trộm được của bị hại để mua, tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị được nhận lại số tài sản trên, bị cáo đồng ý tự nguyện giao trả cho bị hại, nên xử lý giao trả lại cho bị hại là phù hợp quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[11] Ý kiến của người bào chữa đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Đề nghị của Viện kiểm sát về áp dụng pháp luật, mức hình phạt, cũng như về xử lý vật chứng đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Bị cáo, bị hại, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 98, Điều 101 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Ph phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Huỳnh Ph 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án ngày 18/11/2019.

*Giao bị cáo Huỳnh Ph cho Ủy ban nhân dân xã Tân L, thị xã Ngã N, tỉnh Sóc Trăng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.*

*Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.*

*Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên bố trả lại cho bị hại Chùa Lộc M các tài sản gồm:

- Tiền Việt Nam tổng cộng 880.000 đồng (trong đó 01 tờ mệnh giá 500.000 đồng, 01 tờ 200.000 đồng, 01 tờ 100.000 đồng, 03 tờ 20.000 đồng và 02 tờ 10.000 đồng);

- 01 Adapter hiệu Apple màu trắng, 01 dây cáp có 01 đầu USB, 01 đầu Lightning màu trắng;

- 01 Adapter hiệu Microcom màu trắng, 01 dây cáp sạc đồng hồ thông minh Apple Watch Series 3 màu trắng;

- 01 điện thoại di động màu vàng đen, có chữ Iphone, đã qua sử dụng, trạng thái tắt nguồn;

- 01 đồng hồ đeo tay màu đen có chữ Watch Series 3.42mmm đã qua sử dụng, trạng thái tắt nguồn.

Hiện các tài sản nêu trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Huỳnh Ph phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, bị hại, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối người vắng mặt kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Thạnh Trị;
- Công an huyện Thạnh Trị;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Trị;
- Bị cáo, bị hại, người bào chữa, người ĐDHP của bị cáo, người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hoàng Nam**